

Số: /KH-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 5 năm 2026

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Kế hoạch số 60-KH/ĐU ngày 17/4/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh về triển khai thực hiện Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới**

Thực hiện Kế hoạch số 60-KH/ĐU ngày 17/4/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh về triển khai thực hiện Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (sau đây viết là Kế hoạch số 60-KH/ĐU), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

a) Quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kết luận số 09-KL/TW ngày 10/3/2026 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 60-KH/ĐU; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật.

b) Các sở, ban, ngành, địa phương rà soát, tham mưu hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của tỉnh, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, khả thi; triển khai nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch số 60-KH/ĐU.

c) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; góp phần xây dựng hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận; bảo vệ quyền con người, quyền công dân và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

#### 2. Yêu cầu

a) Việc triển khai thực hiện phải bám sát nội dung Kế hoạch số 60-KH/ĐU và các quy định của Trung ương, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.

b) Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ trong quá trình tổ chức thực hiện. Tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

### II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

**1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Kết luận số 09-KL/TW và Kế hoạch số 60-KH/ĐU**

a) Tổ chức quán triệt sâu sắc nội dung, yêu cầu của Kết luận số 09-KL/TW và Kế hoạch số 60-KH/ĐU đến toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tổ chức, đơn vị trực thuộc về tầm quan trọng của việc hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật;

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban ngành; UBND các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

b) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến gắn với các nhiệm vụ cải cách hành chính, cải cách tư pháp, xây dựng chính quyền số, chuyển đổi số và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban ngành; UBND các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **2. Quán triệt, xác định rõ quy phạm pháp luật công và quy phạm pháp luật tư trong tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật**

a) Khi tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phải xác định rõ tính chất của quan hệ pháp luật được điều chỉnh, phân định giữa quy phạm pháp luật công và quy phạm pháp luật tư, bảo đảm phù hợp với chức năng quản lý nhà nước và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Khi xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật cần đánh giá tác động đối với cả khu vực quản lý nhà nước và khu vực kinh tế - xã hội, bảo đảm sự cân bằng giữa yêu cầu quản lý nhà nước với quyền, lợi ích hợp pháp của người dân và doanh nghiệp.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Tăng cường kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành của tỉnh để kịp thời phát hiện, xử lý các quy định còn chồng lấn giữa quy phạm pháp luật công và quy phạm pháp luật tư, bảo đảm tính minh bạch, thống nhất của hệ thống pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **3. Rà soát, hệ thống hóa và hoàn thiện cấu trúc hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh**

a) Rà soát toàn diện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành bảo đảm phù hợp với Hiến pháp, các bộ luật, luật có tính nền tảng của hệ thống pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật của trung ương và yêu cầu phát

triển của tỉnh. Trong quá trình rà soát, chú trọng đối chiếu, bảo đảm sự thống nhất và phù hợp với các luật nền tảng của hệ thống pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

b) Tăng cường hệ thống hóa, cập nhật, công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực theo từng lĩnh vực quản lý nhà nước, bảo đảm cấu trúc hệ thống pháp luật rõ ràng, khoa học, thuận lợi cho việc tra cứu, áp dụng và thi hành.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

#### **4. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật**

a) Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và nâng cao chất lượng văn bản.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Tăng cường trách nhiệm của cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật trong việc nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý; bảo đảm nội dung văn bản rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện, hạn chế tối đa tình trạng phải sửa đổi, bổ sung nhiều lần.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

#### **5. Phòng ngừa việc cài cắm lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật**

a) Thực hiện nghiêm các quy định về minh bạch hóa quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm việc đề xuất chính sách, soạn thảo, lấy ý kiến, thẩm định, ban hành văn bản được thực hiện công khai, đúng quy định.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Tăng cường vai trò của cơ quan thẩm định, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện các quy định có dấu hiệu cài cắm lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ hoặc không bảo đảm tính công bằng, minh bạch trong chính sách.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **6. Xây dựng cơ sở dữ liệu pháp luật và đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật**

a) Xây dựng, cập nhật và hoàn thiện cơ sở dữ liệu pháp luật của tỉnh, bảo đảm đầy đủ, chính xác, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về pháp luật. Nghiên cứu, từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo và các công nghệ số trong công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các sở, ban, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

2. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch, tổng hợp tình hình, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ngành, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét chỉ đạo./.

#### ***Nơi nhận:***

- Đảng ủy UBND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các xã, phường.
- Lưu: VT, VP10.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Anh Chúc**